

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
PHÒNG ĐÀO TẠO**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ B14QTH
TÊN HỌC PHẦN: ANH NGỮ TRUNG CẤP 1
MÃ HỌC PHẦN: ENG - 201

ĐỢT HỌC 8
TÍNH CHỈ 2
LẦN THI 1

Ngày thi: 31/10/2010

ST T	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	ĐỌC VIẾT	NÓI	F	SỐ	CHỮ		
					10		10		25				55	100			
1	142337325	Nguyễn Thành	Công	B14QTH1	9.5		7.7		9.5		7.8	7.5	7.7	8.3	Tâm pháp Ba		
2	142337331	Nguyễn Tiến	Dũng	B14QTH1	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng		
3	142337335	Phan Minh	Đạt	B14QTH1	9.5		7.3		9		8.5	6	7.3	7.9	Báý pháp Chên		
4	142337339	Dương Đình	Đức	B14QTH1	6		8.7		9		6.7	7.5	7.1	7.6	Báý pháp Sầu		
5	142337341	Thiều Quang	Đức	B14QTH1	5		8.5		9.5		8.3	5.5	6.9	7.5	Báý pháp Nàm		
6	142337350	Nguyễn Lê Ngọc	Hải	B14QTH1	9.5		9.3		8.5		8.5	9	8.8	8.8	Tâm pháp Tâm		
7	142337351	Nguyễn Minh	Hải	B14QTH1	9.5		8.5		8.5		9.7	9	9.4	9.1	Chên pháp Mất		
8	142337376	Lê Xuân	Hoàn	B14QTH1	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng		
9	142337378	Hà Lê Thái	Học	B14QTH1	3		7.3		5		6.8	8	7.4	6.4	Sầu pháp Bấu		
10	142337396	Trần Thành	Khải	B14QTH1	10		9		6		7.2	5.5	6.4	6.9	Sầu pháp Chên		
11	142337399	Đoàn Ngọc	Khoa	B14QTH1	7		8.5		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng		
12	142337409	Đoàn Thị Mỹ	Liên	B14QTH1	10		9.3		9.5		8.8	9.5	9.2	9.4	Chên pháp Bấu		
13	142337411	Lê Xuân	Liệu	B14QTH1	7.5		8.7		9.5		7.2	9.5	8.4	8.6	Tâm pháp Sầu		
14	142337412	Lê Thị	Linh	B14QTH1	6		9.5		8		9.5	9.5	9.5	8.8	Tâm pháp Tâm		
15	142337422	Lê Duy	Lương	B14QTH1	5		0		7.5		6	5	5.5	5.4	Nàm pháp Bấu		
16	142337427	Trần Văn	Mạnh	B14QTH1	8.5		9.3		9		9	7.5	8.3	8.6	Tâm pháp Sầu		
17	142337430	Nguyễn Văn	Minh	B14QTH1	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng		
18	142337448	Lê Ánh	Ngọc	B14QTH1	7		8.2		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng		
19	142337465	Bùi Thanh	Phú	B14QTH1	6		7.8		8		7.2	7.5	7.4	7.5	Báý pháp Nàm		
20	142337478	Nguyễn Phước	Quang	B14QTH1	4		8.2		4		9	6.5	7.8	6.5	Sầu pháp Nàm		
21	142337479	Trương Hồng	Quang	B14QTH1	9.5		9.5		9		7	7	7	8.0	Tâm		
22	142337501	Võ Minh	Thi	B14QTH1	5		6.7		4		7.8	4.5	6.2	5.6	Nàm pháp Sầu		
23	142337527	Nguyễn Thị	Trang	B14QTH1	9.5		8.7		9		6.7	7.5	7.1	8.0	Tâm		
24	142337533	Văn Công	Trọng	B14QTH1	0		0		0		8.7	8	8.4	4.6	Bấu pháp Sầu		
25	142337551	Lê Song	Vũ	B14QTH1	10		9.5		9.5		9.5	9	9.3	9.4	Chên pháp Bấu		
26	142337557	Nguyễn Ngọc	Xin	B14QTH1	10		7.5		7		8.2	6.5	7.4	7.6	Báý pháp Sầu		
27	142327092	Võ Khắc	Ngọc	B14QTH2	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
28	142337323	Phạm Thị Minh	Châu	B14QTH2	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
29	142337357	Lê Thị Thu	Hằng	B14QTH2	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
30	142337369	Nguyễn Văn	Hiếu	B14QTH2	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng		
31	142337431	Trần Thị Bình	Minh	B14QTH2	9		9.5		9		7.2	8	7.6	8.3	Tâm pháp Ba		
32	142337438	Phạm Trương Kỳ	Nam	B14QTH2	6		6.3		7		8.2	5.5	6.9	6.8	Sầu pháp Tâm		
33	142337452	Dương Thị Hạnh	Nguyên	B14QTH2	9		9.2		9.5		8.8	8.5	8.7	9.0	Chên		
34	142337456	Lê Ngọc	Nhiên	B14QTH2	7.5		0		9		6.2	5.5	5.9	6.2	Sầu pháp Hai		

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN PHÒNG ĐÀO TẠO				ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ B14QTH										ĐỢT HỌC		8	
				TÊN HỌC PHẦN: ANH NGỮ TRUNG CẤP 1										TÍN CHỈ		2	
				MÃ HỌC PHẦN : ENG - 201										LẦN THI		1	
Ngày thi:		31/10/2010															
ST T	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	ĐỌC VIẾT	NÓI	F	SỐ	CHỮ		
					10		10		25				55	100			
35	142337508	Bùi Thị Thanh	Thủy	B14QTH2	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
36	142337513	Trần Thị Thanh	Thúy	B14QTH2	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
37	142337518	Trần Trung	Tín	B14QTH2	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
38	142337520	Nguyễn Như	Toàn	B14QTH2	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
39	142337524	Lê Thị Thu	Trang	B14QTH2	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
40	142337536	Nguyễn Hữu Quan	Trực	B14QTH2	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
41	142337541	Phạm Trung	Tuyên	B14QTH2	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
42	142337550	Lê Long	Vũ	B14QTH2	9		10		9.5		8.7	9	8.9	9.2	Chèn pháp Hai		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU				
STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	26	62%	
2	Số sinh viên nợ	16	38%	
TỔNG CỘNG :		42	100%	

LẬP BẢNG

Kiểm tra

(ký và ghi rõ họ tên)

TTĐT Từ xa & T.Xuyên

(ký và ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 11 năm 2010

Phòng Đào tạo

(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Phạm Hồng Phương

TS. Hồ Văn Nhân

ThS. Nguyễn Hữu Phú